

VIỆN KHOA



# NIÊN GIÁM THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI

Chủ biên: GS.TS. HỒ SĨ QUÝ, ThS. PHÙNG DIỆU ANH

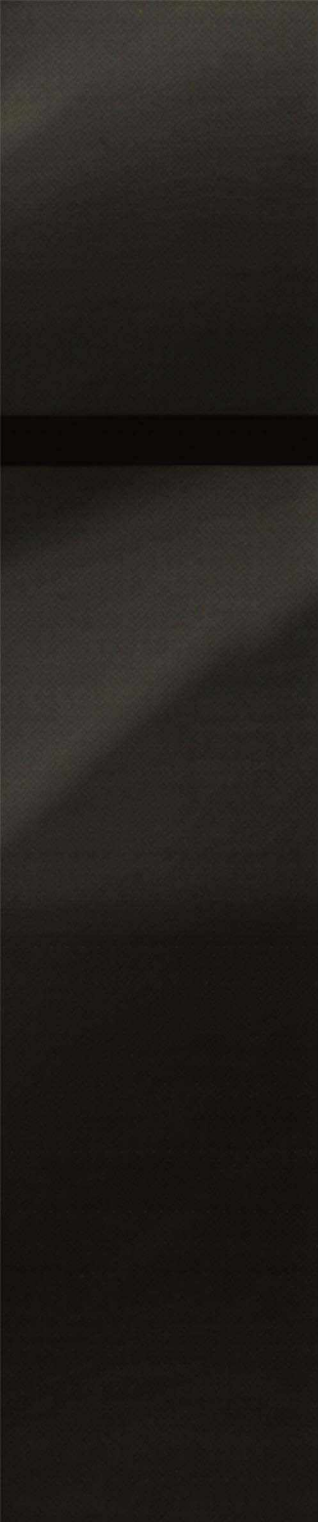
## Số 7

- Luật Biển Việt Nam
- Biển Đông - ba giai đoạn, bốn thách thức, hai cách tiếp cận khu vực và một niềm tin
- Công ước Luật Biển năm 1982 của Liên hợp quốc và an ninh hàng hải khu vực biển Đông
- Sản phẩm và dịch vụ văn hóa trong kinh tế thị trường
- Khoa học xã hội và nhân văn thời hội nhập
- Khoa học xã hội trong thế giới đương đại
- Hội nhập nhân văn và khoa học nhân văn
- Khoa học Việt Nam: một năm nhìn lại
- Khoa học qua định lượng ấn phẩm: những xu hướng mới trong đánh giá
- Chủ nghĩa hiện đại trong văn học nghệ thuật
- Hoạt động nghiên cứu trong các trường đại học ngành kinh tế và quản lý
- Tài năng và môi trường
- Tôn giáo, tín ngưỡng và đời sống tôn giáo, tín ngưỡng ở Việt Nam những năm gần đây
- Kinh tế Việt Nam năm 2011
- Những sự kiện của kinh tế thế giới năm 2011
- Tình hình chính trị thế giới năm 2011
- Nghiên cứu sử học và luật học Việt Nam năm 2011
- Ngôn ngữ học và đời sống văn học Việt Nam năm 2011
- Văn hóa trong quan hệ quốc tế: vấn đề ngoại giao văn hóa
- Mô hình lựa chọn và sắp xếp cuộc sống gia đình của người cao tuổi
- Tổng mục lục tài liệu phục vụ nghiên cứu năm 2011
- Vài hình ảnh về hoạt động của Viện Thông tin Khoa học xã hội 2011-2012

YÊN  
EU

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI





**NIÊN GIÁM**  
**THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI**

SỐ 7



VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
VIỆN THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI

GS.TS. HỒ SĨ QUÝ, THS. PHÙNG ĐIỀU ANH  
(Đồng chủ biên)

**NIÊN GIÁM**  
**THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI**  
SỐ 7



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI  
HÀ NỘI - 2012

NIÊN GIÁM  
THÔNG TIN  
KHOA HỌC XÃ HỘI

SỐ 7

CÁC TÁC GIẢ:

GS.TS. NGUYỄN XUÂN THẮNG

GS.TS. HỒ SĨ QUÝ

GS.TSKH. TRẦN NGỌC THÊM

GS.TS. TRẦN VĂN ĐOÀN

GS.TS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TS. PHẠM THỊ LY

TS. NGUYỄN THỊ LAN ANH

PGS.TS. NGUYỄN HỒNG THAO

PGS.TS. NGUYỄN VĂN DÂN

GS.TS. NGUYỄN THỊ CÀNH

THS. NGUYỄN THỊ THANH HÒA

TRẦN NGUYỄN MỸ LINH

PHAN THỊ VÂN

THS. PHẠM QUỲNH AN

THS. NGUYỄN MẠNH HOÀNG

THS. VŨ THỊ MỸ HẠNH

THS. NGUYỄN THỊ HIỀN

PHAN THỊ THU HUYỀN

THS. ĐOÀN THỊ QUÝ

THS. TRƯỜNG TUẤN ANH

HÀ THỊ QUỲNH HOA

BÙI THỊ HỒNG

Và tập thể tác giả

*Phòng Thông tin Nhà nước và Pháp luật*

# MỤC LỤC

◆ Luật Biển Việt Nam	7
◆ Sản phẩm và dịch vụ văn hóa trong kinh tế thị trường GS.TS. NGUYỄN XUÂN THẮNG	33
◆ Khoa học xã hội và nhân văn thời hội nhập GS.TS. HỒ SĨ QUÝ	46
◆ Những vấn đề của khoa học xã hội trong thế giới đương đại GS.TSKH. TRẦN NGỌC THÊM	68
◆ Hội nhập nhân văn và khoa học nhân văn GS.TS. TRẦN VĂN ĐOÀN	86
◆ Khoa học Việt Nam: Một năm nhìn lại GS.TS. NGUYỄN VĂN TUẤN	99
◆ Đánh giá khoa học qua định lượng ấn phẩm: Những xu hướng mới trên thế giới trong đánh giá khoa học xã hội, nghệ thuật và nhân văn TS. PHẠM THỊ LY	106
◆ Công ước Luật Biển năm 1982 của Liên hợp quốc và an ninh hàng hải tại khu vực biển Đông TS. NGUYỄN THỊ LAN ANH	124
◆ Biển Đông - Ba giai đoạn, bốn thách thức, hai cách tiếp cận khu vực và một niềm tin PGS.TS. NGUYỄN HỒNG THAO	143
◆ Chủ nghĩa hiện đại trong nghệ thuật - bản chất và đặc trưng PGS.TS. NGUYỄN VĂN DÂN	172
◆ Nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học trong trường đại học đào tạo các ngành kinh tế và quản lý theo hướng hội nhập GS.TS. NGUYỄN THỊ CÀNH	196
◆ Tài năng và môi trường GS.TS. HỒ SĨ QUÝ	202

◆	Tôn giáo, tín ngưỡng và đời sống tôn giáo, tín ngưỡng ở Việt Nam những năm gần đây	212
	THS. NGUYỄN THỊ THANH HÒA	
◆	Tổng quan tình hình kinh tế Việt Nam 2011	232
	TRẦN NGUYỄN MỸ LINH	
◆	Một số nét nổi bật trong nghiên cứu luật học năm 2011	264
	PHÒNG THÔNG TIN NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT	
◆	Tình hình nghiên cứu sử học năm 2011 của Việt Nam	295
	PHAN THỊ VÂN	
◆	Đời sống văn học Việt Nam năm 2011	324
	THS. PHẠM QUỲNH AN, THS. NGUYỄN MẠNH HOÀNG, THS. VŨ THỊ MỸ HẠNH	
◆	Vài nét nổi bật về tình hình ngôn ngữ học trong nước năm 2011	355
	ThS. NGUYỄN THỊ HIỀN	
◆	Tình hình chính trị thế giới năm 2011	378
	PHAN THỊ THU HUYỀN, ThS. ĐOÀN THỊ QUÝ	
◆	Những sự kiện nổi bật của kinh tế thế giới năm 2011	421
	ThS. TRƯƠNG TUẤN ANH	
◆	Văn hóa trong quan hệ quốc tế: Vấn đề ngoại giao văn hóa	459
	HÀ THỊ QUỲNH HOA	
◆	Mô hình lựa chọn và sắp xếp cuộc sống gia đình hiện nay của người cao tuổi ở Việt Nam	487
	BÙI THỊ HỒNG	
◆	Tổng mục lục bản tin phục vụ nghiên cứu năm 2011	511
◆	Vài hình ảnh về hoạt động của Viện Thông tin Khoa học xã hội 2011 - 2012	521



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Luật số:

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

1/2012/QH13

**LUẬT  
BIỂN VIỆT NAM**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;*

*Quốc hội ban hành Luật biển Việt Nam.*

**CHƯƠNG I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Luật này quy định về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam; hoạt động trong vùng biển Việt Nam; phát triển kinh tế biển; quản lý và bảo vệ biển, đảo.

**Điều 2. Áp dụng pháp luật**

1. Trường hợp có sự khác nhau giữa quy định của Luật này với quy định của luật khác về chủ quyền, chế độ pháp lý của vùng biển Việt Nam thì áp dụng quy định của Luật này.

2. Trường hợp quy định của Luật này khác với quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Vùng biển Việt Nam* bao gồm nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp

lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thêm lục địa thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia của Việt Nam, được xác định theo pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế về biên giới lãnh thổ mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và phù hợp với Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

2. *Vùng biển quốc tế* là tất cả các vùng biển nằm ngoài vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam và các quốc gia khác, nhưng không bao gồm đáy biển và lòng đất dưới đáy biển.

3. *Tàu thuyền* là phương tiện hoạt động trên mặt nước hoặc dưới mặt nước bao gồm tàu, thuyền và các phương tiện khác có động cơ hoặc không có động cơ.

4. *Tàu quân sự* là tàu thuyền thuộc lực lượng vũ trang của một quốc gia và mang dấu hiệu bên ngoài thể hiện rõ quốc tịch của quốc gia đó, do một sĩ quan hải quân phục vụ quốc gia đó chỉ huy, người chỉ huy này có tên trong danh sách sĩ quan hay trong một tài liệu tương đương; được điều hành bởi thủy thủ đoàn hoạt động theo các điều lệnh kỷ luật quân sự.

5. *Tàu thuyền công vụ* là tàu thuyền chuyên dùng để thực hiện các công vụ của Nhà nước không vì mục đích thương mại.

6. *Tài nguyên* bao gồm tài nguyên sinh vật và tài nguyên phi sinh vật thuộc khối nước, đáy và lòng đất dưới đáy biển.

7. *Đường đẳng sâu* là đường nối liền các điểm có cùng độ sâu ở biển.

#### **Điều 4. Nguyên tắc quản lý và bảo vệ biển**

1. Quản lý và bảo vệ biển được thực hiện thống nhất theo quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc và các điều ước quốc tế khác mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. Các cơ quan, tổ chức và mọi công dân Việt Nam có trách nhiệm bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên các vùng biển, đảo và quần đảo, bảo vệ tài nguyên và môi trường biển.